

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên Gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm “Máy cắt bê định hình phục vụ sản xuất bao bì giấy” đã qua sử dụng.

- Tổng mức đầu tư: 2.620.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, sáu trăm hai mươi triệu đồng chẵn./.).

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH một thành viên Lê Quang Lộc.

- Nguồn vốn: Sử dụng nguồn vốn sản xuất kinh doanh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

- Địa điểm, quy mô dự án:

+ Địa điểm: Công ty TNHH một thành viên Lê Quang Lộc. Địa chỉ: 161 Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

+ Quy mô dự án: Mua sắm “Máy cắt bê định hình phục vụ sản xuất bao bì giấy” đã qua sử dụng cho Công ty TNHH một thành viên Lê Quang Lộc.

- Các thông tin khác (nếu có). Không có.

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

###### **a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:**

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đối với hàng hóa, thiết bị đã qua sử dụng: Có chứng nhận giám định/kiểm định chất lượng hàng hoá còn lại đạt từ 80% trở lên (trừ phụ kiện theo yêu cầu chi tiết tại Chương V của E-HSMT này).

- Xuất xứ: Nhóm các nước G7.

- Năm sản xuất: Từ năm 2007 trở lại đây.

- Hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng: Ký mã hiệu, chủng loại, model, hãng sản xuất, nước sản xuất. Nhà thầu cam kết cung cấp giấy chứng nhận chất lượng CQ của nhà cung cấp, CO của Phòng thương mại và công nghiệp của nước xuất khẩu cho Chủ đầu tư trong quá trình bàn giao hàng hoá.

- Ghi rõ thời gian bảo hành, bảo trì đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật liên quan (hình ảnh) (có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt),

ghi rõ các tính năng, thông số kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng về các thông số kỹ thuật của các hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu cam kết cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng: Bản gốc. (có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt).

- Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ hàng hóa, thiết bị, vật tư tại địa điểm thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ yêu cầu trong E-HSMT.

- Nhà thầu phải vận chuyển; bàn giao đến địa điểm cơ quan, đơn vị sử dụng; lắp đặt và chạy thử máy móc, thiết bị; hướng dẫn sử dụng. Toàn bộ chi phí liên quan do nhà thầu chi trả.

- Nghiệm thu bàn giao:

+ Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

**b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:**

Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa.

- Nhà thầu phải có bảng tuyên bố đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo mẫu sau:

TT	Tên hàng hóa	Ký mã hiệu/ Nhãn mác sản phẩm, Tên nhà sản xuất, Xuất xứ	Yêu cầu kỹ thuật theo E-HSMT	Thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, đặc tính kỹ thuật chào thầu	Tài liệu kỹ thuật tham chiếu trong E-HSDT
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	6
1					<i>Trang ... của Catalog ... thuộc E-HSDT</i>
...					<i>Trang ... của Catalog ... thuộc E-HSDT</i>
n					<i>Trang ... của Catalog ... thuộc E-HSDT</i>

*Ghi chú:*

- *Cột 1, 2, 4: Nhà thầu ghi thông tin theo yêu cầu của E-HSMT;*

- *Cột 3, 5: Nhà thầu ghi các thông tin của hàng hóa dự thầu;*
- *Cột 6: Nhà thầu tham chiếu tài liệu cung cấp chứng minh cho các thông tin kê khai đính kèm khi nộp E-HSDT.*

Yêu cầu nhà thầu tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. Bất kỳ Nhận hiệu, mã hiệu hàng hóa nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ mang tính tham khảo và minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa, không phải tiêu chuẩn đánh giá, Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT. Kích thước và cân nặng nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ để tham khảo không phải là tiêu chí trượt kỹ thuật.

Dưới đây là yêu cầu kỹ thuật tối thiểu. Nhà thầu phải chào đáp ứng yêu cầu tối thiểu, nếu bất kỳ Nhận hiệu, mã hiệu nêu trong E-HSMT (nếu có) chỉ để minh họa các yêu cầu chất lượng, yêu cầu kỹ thuật, không phải tiêu chuẩn đánh giá. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

*Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:*

STT	Danh mục hàng hoá		ĐVT	Số lượng
1	Máy cắt bê định hình (đã qua sử dụng)	<b>1. Yêu cầu thông số kỹ thuật cơ bản</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiều dày giấy: Từ 1,5 mm - 3mm.</li> <li>- Lề díp cặp tối đa (Phần díp cặp vào giấy): <math>\geq 8</math> mm.</li> <li>- Tốc độ bé tối đa: <math>\geq 7.500</math> tờ/giờ.</li> <li>- Tốc độ bé tối thiểu: <math>\leq 2.500</math> tờ/giờ.</li> <li>- Khổ giấy bé tối đa: <math>\geq 730 \times 1030</math> mm.</li> <li>- Khổ giấy bé nhỏ nhất: <math>\leq 330 \times 400</math> mm.</li> <li>- Khu vực bé tối đa: <math>\geq 720 \times 1030</math> mm.</li> <li>- Áp lực bé lớn nhất: <math>\geq 300</math> Tấn.</li> <li>- Hệ thống chống đúp giấy bằng cáp quang.</li> <li>- Màn hình cảm ứng màu <math>\geq 9</math> inch điều khiển các chức năng trên máy.</li> <li>- Hệ thống chọc lỗ tự động gắn trên máy.</li> <li>- Hệ thống kiểm tra lệch giấy bằng cáp quang.</li> <li>- Điều khiển tốc độ sử dụng biến tần với đường đặc tính mềm.</li> </ul>	Máy	1

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống bể theo nguyên lý chuyển động 4 khớp động.</li> <li><b>2. Yêu cầu khác:</b></li> <li>- Kích thước bao (Dài x Rộng x Cao ): 8.190 x 3.885 x 2.102 mm (<math>\pm 10\%</math>)</li> <li>- Công suất máy:</li> <li>+ Công suất động cơ chính: <math>\geq 15</math> Kw</li> <li>+ Tổng công suất phần khác: Khoảng 20-30 Kw</li> <li>+ Tổng công suất toàn phần: <math>\leq 45</math> Kw</li> <li>+ Tải trọng: 15.000 Kg (<math>\pm 10\%</math>)</li> <li>- Máy sử dụng điện áp 200V/3 Pha được sử dụng biến áp nguồn hạ từ 380V xuống 200V/3 Pha đảm bảo phù hợp với nguồn điện của Việt Nam.</li> <li>- Bảo hành: 6 tháng.</li> </ul>		
--	--	--	--	--

*Ghi chú:*

- “*Tương đương*” có nghĩa là đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trên.

**1.3. Các yêu cầu khác**

- Yêu cầu về cung cấp hàng hoá:
- + Nhà thầu có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa phù hợp với tiến độ chung;
- + Phương án cung cấp hàng hoá hợp lý, khả thi;
- + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ môi trường trong quá trình cung cấp hàng hoá;
- + Công tác quản lý cung cấp hàng hoá có hệ thống, chặt chẽ, thống nhất phù hợp với tiến độ thi công nghiệm thu hiện hành.
- Khi phát hiện hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, Chủ đầu tư sẽ lập biên bản vi phạm, trường hợp vi phạm quá 03 lần sẽ chấm dứt hợp đồng với nhà thầu.

**Mục 2. Bản vẽ**

Không có bản vẽ

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Nếu chủ đầu tư yêu cầu, nhà thầu phải thuê đơn vị có chức năng kiểm định, thử nghiệm chất lượng hàng hóa độc lập do chủ đầu tư chỉ định bằng chi phí của nhà thầu.